

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

Số: 01/QĐ-VKSQN-Tr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về thực hiện dân chủ
trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ,
về thực hiện thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà
nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 161/QĐ-VKSTC-T1, ngày 30/3/2016 của Viện trưởng
VKSND tối cao về ban hành Quy chế thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt
động của Viện kiểm sát nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra VKSND tỉnh Quảng Ninh;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về thực hiện dân chủ
trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; cán bộ, công
chức và người lao động thuộc ngành Kiểm sát Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- VKSND tối cao (để báo cáo);
- Đảng ủy, Công đoàn CQ VKS tỉnh;
- Các đồng chí PVT VKS tỉnh;
- Lưu VP, TTr.



VIỆN TRƯỞNG

Vũ Đức Thành

**QUY CHẾ VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA VKSND TỈNH QUẢNG NINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Viện
trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Ninh, bao gồm: dân chủ trong nội bộ cơ quan Viện kiểm sát, dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

a) Dân chủ trong nội bộ cơ quan Viện kiểm sát bao gồm: trách nhiệm của Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh, Viện trưởng VKSND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) và của công chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan; những việc phải công khai để công chức, người lao động biết; những việc công chức, người lao động tham gia ý kiến, Viện trưởng quyết định; những việc công chức, người lao động giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan, bao gồm: trách nhiệm của Viện trưởng VKSND tỉnh, Viện trưởng VKSND cấp huyện và của công chức, người lao động trong quan hệ, giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Viện trưởng hai cấp với cơ quan cấp trên và cơ quan cấp dưới.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, công chức quy định tại Điều 4 Luật Cán bộ, công chức; viên chức theo quy định tại Điều 2 Luật Viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ...theo quy định của Bộ luật lao động (sau đây gọi chung là công chức, viên chức).

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của VKSND tỉnh Quảng Ninh:

1. Phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm của Viện trưởng Viện kiểm sát hai cấp tỉnh Quảng Ninh.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của Ngành.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi vi phạm pháp luật và quy định của Ngành; các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh:

1. Thực hiện dân chủ phải bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Viện trưởng VKSND tối cao; sự chỉ đạo, điều hành của Viện trưởng Viện kiểm sát hai cấp tỉnh Quảng Ninh; sự tham gia tích cực và có hiệu quả của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan.

2. Dân chủ phải được thực hiện trong khuôn khổ của Hiến pháp, pháp luật và quy định của Ngành; kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, của công chức, viên chức trong đơn vị.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA VIỆN TRƯỞNG VÀ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Trách nhiệm của Viện trưởng

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành các hoạt động của cơ quan; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức.

Trong chỉ đạo hoạt động nghiệp vụ phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của Ngành, Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ theo quy định của đơn vị như: hàng tuần, tháng, quý; sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và thảo luận các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần thực hiện trong thời gian tới. Cuối năm hoặc Quý I hàng năm, Viện trưởng phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của cơ quan tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 5 Quy chế này.

3. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Chính phủ.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của công chức, viên chức. Khi công chức, viên chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Thông báo công khai để công chức, viên chức biết những việc được quy định tại Điều 7 Quy chế này.

6. Ban hành quy chế, quy định, văn bản chỉ đạo về hoạt động nghiệp vụ; quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của cơ quan phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện; trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong cơ quan quy định tại Điều 7, Điều 9 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức và kiến nghị, phản ánh của Ban Thanh tra nhân dân cơ quan; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan và người có hành vi trả thù, trù dập công chức, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức

1. Viện trưởng chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan mỗi năm một lần vào cuối năm hoặc Quý I hàng năm. Khi có một phần ba công chức, viên chức của cơ quan, hoặc Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan yêu cầu, hoặc Viện trưởng thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan bất thường. Thành phần dự Hội nghị bao gồm toàn thể hoặc đại biểu công chức, viên chức của cơ quan. Việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ nội vụ.

2 Nội dung của hội nghị, gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và các quy định của Viện trưởng VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND tỉnh; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên

chức năm trước và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp, đề ra nghị quyết thực hiện kế hoạch công tác trong năm tới của đơn vị;

b) Viện trưởng lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của công chức, viên chức; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của công chức, viên chức;

c) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa Thủ trưởng cơ quan với tổ chức công đoàn;

d) Bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của công chức, viên chức trong cơ quan;

đ) Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan báo cáo công tác; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

e) Khen thưởng đối với cá nhân, tập thể của đơn vị có thành tích trong công tác.

Điều 6. Trách nhiệm của công chức, viên chức

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của Ngành, của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật và của Ngành.

Trong quá trình thực hiện hoạt động nghiệp vụ phải tuân thủ các quy định của pháp luật và của Ngành.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và người đứng đầu cơ quan về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, công chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên người có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc trái với quy định của pháp luật, được quyết định những vấn đề gắn với công việc được giao.

3. Thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của cơ quan, đơn vị khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Mục 2

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BIẾT

Điều 7. Những việc Viện trưởng phải công khai để công chức, viên chức biết:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan và các văn bản chỉ đạo của Viện trưởng cấp trên.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm của cơ quan, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan; tài sản, trang thiết bị của cơ quan; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch; đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

7. Các nội quy, quy chế của cơ quan.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Viện trưởng đưa ra lấy ý kiến công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan.

Điều 8. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Viện trưởng áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại cơ quan;

b) Thông báo tại cuộc họp định kỳ, đột xuất, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể công chức, viên chức cơ quan;

d) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan và yêu cầu họ thông báo đến công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan;

e) Đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan.

2. Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ quan thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THAM GIA Ý KIẾN, VIỆN TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những việc công chức, viên chức tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan.

2. Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm công chức, viên chức.

7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, viên chức.

8. Các nội quy, quy chế của cơ quan.

Điều 10. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các đơn vị áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với Viện trưởng.

2. Thông qua cuộc họp, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề công chức, viên chức tham gia ý kiến.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tổng hợp các ý kiến của cán bộ, công chức, Viện trưởng quyết định các vấn đề thuộc trách nhiệm, bảo đảm dân chủ trên cơ sở nguyên tắc tập trung thống nhất trong Ngành và đúng quy định của pháp luật. Trường hợp quyết định của Viện trưởng về những quy định tại Điều 9 của Quy chế này khác với ý kiến tham gia của cán bộ, công chức hoặc đại diện các tổ chức thì Viện trưởng có trách nhiệm thông báo, giải thích cho công chức, viên chức được rõ lý do.

Mục 4

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 11. Những việc công chức, viên chức giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của Viện trưởng cấp trên, Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của công chức, viên chức trong cơ quan.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

Điều 12. Hình thức giám sát, kiểm tra

1. Viện trưởng tổ chức để công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức sau đây:
 - a) Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cơ quan.
 - b) Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan.
 - c) Thông qua Hội nghị công chức, viên chức của cơ quan.
2. Viện trưởng VKSND được giám sát, kiểm tra có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu và trả lời các chất vấn, kiến nghị; nếu công chức, viên chức không nhất trí với trả lời đó thì có quyền báo cáo lên Viện trưởng VKSND cấp trên xem xét, giải quyết. Viện trưởng VKSND cấp trên phải xem xét, kiểm tra và trả lời theo quy định của pháp luật và của Ngành.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN CỦA VKSND TỈNH QUẢNG NINH

Điều 13. Trách nhiệm của VKSND trong hoạt động nghiệp vụ

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Ninh bảo đảm thực hiện nguyên tắc dân chủ công khai, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy chế của Ngành.

Điều 14. Trách nhiệm báo cáo của VKSND trước Hội đồng nhân dân.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Ninh thực hiện nghiêm chỉnh chế độ giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, cơ quan có thẩm quyền; trả lời các chất vấn, kiến nghị, yêu cầu của đại biểu Hội đồng nhân dân và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Quan hệ giữa VKSND với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Ninh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức cùng cấp trong quá trình thực hiện công tác kiểm sát, xây dựng pháp luật, tuyên truyền phổ biến pháp luật, đấu tranh phòng chống tội phạm và các việc khác theo quy định của pháp luật. Thông tin, kịp thời, đầy đủ những nội dung hoạt động kiểm sát liên quan đến quyền dân chủ của công dân, tạo điều kiện để các cơ quan này thực hiện quyền giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Quan hệ giữa VKSND với các cơ quan thông tin, báo chí

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Ninh phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; khi tổ chức, triển khai thực hiện các công tác quan trọng, Viện kiểm sát mời cơ quan thông tin, báo chí đến theo dõi, đưa tin. Thông báo, trả lời những vấn đề mà các cơ quan thông tin, báo chí phản ánh, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm của Viện trưởng VKSND hai cấp:

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan để công dân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Các Phòng, bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra công chức, viên chức trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo bố trí phòng tiếp công dân tại trụ sở cơ quan, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo người phụ trách công tác văn phòng của cơ quan cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân cơ quan hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo người đứng đầu cơ quan đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Phân công công chức, viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân để tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời đơn, thư, ý kiến phản ánh của công dân, bảo đảm dân chủ, công khai theo đúng quy định của Luật tiếp công dân, các quy định khác của pháp luật và quy chế của Ngành.

Lãnh đạo VKSND hai cấp có trách nhiệm tiếp công dân theo quy định của pháp luật và quy chế của Ngành. Những vấn đề cần giải quyết tiếp, lãnh đạo phải giao cho các đơn vị hoặc công chức, viên chức có trách nhiệm để triển khai thực hiện. Viện trưởng VKSND hai cấp thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý đối với những công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, vi phạm trong việc tiếp và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

5. Cử người có trách nhiệm tiếp công dân và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Đối với khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về vi phạm trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp hoặc về sai phạm khác của công chức, viên chức thuộc ngành Kiểm sát Quảng Ninh phải được xem xét, giải quyết khách quan, kịp thời, chính xác và trả lời cho người khiếu nại, tố cáo biết theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm của công chức, viên chức

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của cơ quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, công chức, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, công chức, viên chức phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được công chức, viên chức nghiên cứu xử lý, giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan..

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 19. Quan hệ giữa Viện trưởng VKSND tỉnh, Viện trưởng VKSND cấp huyện với VKSND cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị Viện kiểm sát cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của Viện kiểm sát cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của Viện kiểm sát cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật khi Viện kiểm sát cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo Viện kiểm sát cấp trên tình hình công tác của cơ quan mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Viện kiểm sát cấp trên. Nội dung báo cáo phải khách quan, trung thực.

Điều 20. Quan hệ giữa Viện trưởng VKSND tỉnh với VKSND cấp huyện

1. Thông báo cho Viện kiểm sát cấp huyện những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của Viện kiểm sát cấp huyện; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Viện kiểm sát cấp huyện và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của Viện kiểm sát cấp huyện nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của Viện kiểm sát cấp huyện; định kỳ làm việc với người đứng đầu Viện kiểm sát cấp huyện. Khi người đứng đầu Viện kiểm sát cấp huyện đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử công chức, viên chức đến Viện kiểm sát cấp huyện để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của Viện kiểm sát

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Quy chế này thay thế Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện KSND tỉnh Quảng Ninh được ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-VKSQN ngày 05/10/2008 của Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Viện trưởng VKSND cấp huyện, Trưởng phòng thuộc VKSND tỉnh Quảng Ninh tiến hành rà soát các văn bản thuộc thẩm quyền đã được ban hành không phù hợp với Quy chế này để sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, ban hành mới.
2. Hàng năm các VKSND cấp huyện, các Phòng thuộc VKSND tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra, đánh giá về việc thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị và báo cáo báo cáo kết quả thực hiện về VKSND tỉnh Quảng Ninh (qua Thanh tra VKSND tỉnh), để tổng hợp báo cáo về VKSND tối cao theo quy định.
3. Thanh tra VKSND tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh tổ chức kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quy chế này./.

VIỆN TRƯỞNG



Vũ Đức Thành